

Số:196/2024/QĐST-HNGĐ

Tp. Bạc Liêu, ngày 17 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 303/2024/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1992; địa chỉ: Số A, Khóm F, Phường E, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị đơn: Anh Ngô Chấn H, sinh năm 1994; Địa chỉ: Số A, Khóm F, Phường E, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị N và anh Ngô Chấn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị N và anh Ngô Chấn H thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Ngô Chấn H thống nhất có 02 con chung là Ngô Bảo T, sinh ngày 17/4/2013 và Ngô Gia H1, sinh ngày 06/5/2018.

Khi ly hôn chị N và anh H thống nhất giao 02 con chung là Ngô Bảo T, sinh ngày 17/4/2013 và Ngô Gia H1, sinh ngày 06/5/2018 cho anh H nuôi dưỡng, giáo dục; Cả 02 con chung đang sống cùng anh H nên được giữ nguyên.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị N không phải cấp dưỡng nuôi con do

anh **Ngô Chấn H** không có yêu cầu.

Chị **Nguyễn Thị N** có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị **Nguyễn Thị N** và anh **Ngô Chấn H** thống nhất xác định không có, không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị **Nguyễn Thị N** tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng. Chị **N** đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0002887 ngày 09/7/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu được đối trừ, chị **N** được hoàn lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND Tp.BL;
- THA Tp.BL;
- Các đương sự ;
- UBND xã (phường) nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Chi

TÒA ÁN NGÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẠC LIÊU
TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ HÙNG VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /T3, ngày 09 tháng 7 năm 2024

THÔNG BÁO
NỘP TIỀN TẠM ỨNG ÁN PHÍ

Kính gửi: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1992; địa chỉ: Số A, Khóm F, Phường E, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

Sau khi xem xét đơn khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ kèm theo;

Xét thấy vụ án theo đơn khởi kiện của người khởi kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án N dân thành phố B và người khởi kiện thuộc trường hợp phải nộp tiền tạm ứng án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ Điều 146 và khoản 1, khoản 2 Điều 195 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Tòa án Ngân dân thành phố B thông báo cho chị biết.

Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo này chị phải đến trụ sở Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, địa chỉ: Đường N, khóm G, phường H, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu để nộp số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là: **300.000 đồng** (bằng chữ: Ba trăm ngàn đồng) và nộp cho Tòa án N dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu biên lai thu tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

Hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo này, nếu chị không nộp cho Tòa án biên lai thu tiền tạm ứng án phí mà không có lý do chính đáng, thì Tòa án sẽ trả lại đơn khởi kiện cho ông theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 192 của Bộ luật tố tụng dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phạm Thị Chi

BIÊN BẢN HÒA GIẢI

Hồi giờ phút, ngày tháng năm 2024.

Tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Bạc Liêu.

Tiến hành hoà giải để các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: /2024/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2024.

I. Những người tiến hành tố tụng:

Thẩm phán - Chủ trì hòa giải: Bà Phạm Thị C

Thư ký Toà án ghi biên bản hòa giải: Ông Trương Minh Hùng

II. Những người tham gia phiên hòa giải:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1992; địa chỉ: Số A, Khóm F, Phường E, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị đơn: Anh Ngô Chân H, sinh năm 1994; Địa chỉ: Số A, Khóm F, Phường E thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

(Các đương sự có mặt)

PHẦN THỦ TỤC BẮT ĐẦU HOÀ GIẢI

Thẩm phán phổ biến cho các đương sự về các quy định của pháp luật có liên quan đến việc giải quyết vụ án để đương sự liên hệ đến quyền, nghĩa vụ của mình, phân tích hậu quả pháp lý của việc hoà giải thành để họ tự nguyện thoả thuận với nhau về việc giải quyết vụ án.

Chị N và anh H yêu cầu Tòa án tiến hành hòa giải ngay trong ngày hôm nay do ông bà gặp khó khăn về thời gian.

Ý KIẾN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ HOẶC NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA ĐƯƠNG SỰ

- Về hôn nhân:

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị N trình bày: Chị N và anh H tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2013, có đăng ký kết hôn vào ngày 14/10/2013 tại U. Việc kết hôn là do hai người tự nguyện không bị ai ép buộc. Trong quá trình chung sống vợ chồng lúc đầu rất hạnh phúc nhưng về sau, do bất đồng quan điểm sống, không quan tâm nhau nên mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Nay vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng, không thể hàn gắn. Hai vợ chồng đã ly thân từ tháng 9/2023. Nay chị N cảm thấy cuộc sống vợ chồng với anh H không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài nên chị xin ly hôn với anh H. Việc chị xin ly hôn với anh H là

hoàn toàn tự nguyện.

Bị đơn anh **Ngô Chấn H** trình bày: Anh thống nhất với lời trình bày của chị **N** về vấn đề hôn nhân cũng như mâu thuẫn của vợ chồng, thống nhất không thể hàn gắn hôn nhân. Nay anh cũng cảm thấy không còn tình cảm với chị **N** nữa nên anh đồng ý ly hôn. Anh **H** đồng ý ly hôn là hoàn toàn tự nguyện.

- Về con chung: Chị **N** và anh **H** thống nhất xác định, trong quá trình chung sống vợ chồng anh chị có 02 con chung là **Ngô Bảo T**, sinh ngày 17/4/2013 và **Ngô Gia H1**, sinh ngày 06/5/2018.

Khi ly hôn anh chị thống nhất giao cháu **Ngô Bảo T**, sinh ngày 17/4/2013 và **Ngô Gia H1**, sinh ngày 06/5/2018 cho anh **Ngô Chấn H** nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Hiện cháu **T** và cháu **H1** đang sống cùng anh **H** nên được giữ nguyên.

Chị **Nguyễn Thị N** không phải cấp dưỡng nuôi con do anh **Ngô Chấn H** không yêu cầu.

Chị **Nguyễn Thị N** có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị **N** và anh **H** thống nhất xác định không có sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị **N** và anh **H** thống nhất xác định không có nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về án phí: Do các đương sự đã thống nhất được toàn bộ nội dung giải quyết vụ án nên án phí mỗi bên phải chịu là 25%. Cụ thể chị **Nguyễn Thị N** và anh **Ngô Trọng H2** mỗi người phải chịu 75.000 đồng. Nhưng chị **N** tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng. Chị **N** đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0002887 ngày 09/7/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu được đối trừ, chị **N** được hoàn lại 150.000 đồng.

NHỮNG NỘI DUNG ĐÃ ĐƯỢC CÁC ĐƯƠNG SỰ THỐNG NHẤT, KHÔNG THỐNG NHẤT

* Sau khi hòa giải các đương sự đã thống nhất được việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án như sau:

- Về hôn nhân: Chị **Nguyễn Thị N** và anh **Ngô Chấn H** thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị **N** và anh **H** thống nhất xác định, trong quá trình chung sống vợ chồng anh chị có 02 con chung là **Ngô Bảo T**, sinh ngày 17/4/2013 và **Ngô Gia H1**, sinh ngày 06/5/2018. con chung đang sống cùng anh **H**.

Khi ly hôn anh chị thống nhất giao cháu **Ngô Bảo T**, sinh ngày 17/4/2013 và cháu **Ngô Gia H1**, sinh ngày 06/5/2018 cho anh **Ngô Chấn H** trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục.

Chị Nguyễn Thị N không phải cấp dưỡng nuôi con do anh Ngô Chấn H không yêu cầu.

Chị Nguyễn Thị N có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị N và anh H thống nhất xác định không có sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị N và anh H thống nhất xác định không có nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị N tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng. Chị N đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0002887 ngày 09/7/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu được đối trừ, Chị N được hoàn lại 150.000 đồng.

NHỮNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THEO YÊU CẦU CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM GIA HÒA GIẢI

Các đương sự tham gia phiên hòa giải không có ý kiến sửa đổi, bổ sung nội dung đã hòa giải.

Phiên hòa giải kết thúc vào hồi giờ phút, ngày tháng năm 2024.

**CÁC ĐƯƠNG SỰ
THAM GIA PHIÊN
HÒA GIẢI**

**THƯ KÝ TÒA ÁN
GHI BIÊN BẢN PHIÊN
HÒA GIẢI**

**THẨM PHÁN
CHỦ TRÌ PHIÊN
HÒA GIẢI**

Trương Minh Hùng

Phạm Thị Chi

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẠC LIÊU
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TP. Bạc Liêu, ngày 09 tháng 7 năm 2024

BIÊN BẢN GHI NHẬN SỰ TỰ NGUYỆN LY HÔN VÀ HOÀ GIẢI THÀNH

Căn cứ vào khoản 5 Điều 211 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn Nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hòa giải ngày 09 tháng 7 năm 2024.

Xét thấy các đương sự thật sự tự nguyện ly hôn và đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ các vấn đề có tranh chấp trong vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số:/2024/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2024.

Lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành các vấn đề có tranh chấp trong vụ án do các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án, cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị N và anh Ngô Chấn H thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị N và anh H thống nhất xác định, trong quá trình chung sống vợ chồng anh chị có 02 con chung là Ngô Bảo T, sinh ngày 17/4/2013 và Ngô Gia H1, sinh ngày 06/5/2018, con chung đang sống với anh H. Khi ly hôn anh chị thống nhất giao cháu Ngô Bảo T, sinh ngày 17/4/2013 và Ngô Gia H1, sinh ngày 06/5/2018 cho anh Ngô Chấn H trực tiếp nuôi dưỡng.

Chị Nguyễn Thị N không phải cấp dưỡng nuôi con do anh Ngô Chấn H không yêu cầu.

Chị Nguyễn Thị N có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị N và anh H thống nhất xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị N tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng. Chị N đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0002887 ngày 09/7/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu được đối trừ, Chị N được hoàn lại 150.000 đồng.

Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, nếu đương sự nào có thay đổi ý kiến về sự thoả thuận trên đây thì phải làm thành văn bản gửi cho Tòa án. Hết thời hạn này, mà không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận trên thì Toà án ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự và quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**CÁC ĐƯƠNG SỰ
THAM GIA HÒA GIẢI**

**THƯ KÝ TÒA ÁN
GHI BIÊN BẢN**

**THẨM PHÁN
CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP**

Trương Minh Hùng

Phạm Thị Chi

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẠC LIÊU
TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN
VỀ KIỂM TRA VIỆC GIAO NỘP,
TIẾP CẬN, CÔNG KHAI CHỨNG CỨ

Hồi giờ phút, ngày tháng năm 2024
Tại trụ sở Toà án Nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu
Bắt đầu tiến hành kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ vụ án dân

sự thụ lý số: /2024/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2024.

I. Những người Kim hành tố tụng:

Thẩm phán - Chủ trì phiên họp: Bà **Phạm Thị C**

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên họp: Ông **Trương Minh H3**

II. Những người tham gia phiên họp:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1992; địa chỉ: **A, Khóm F, Phường E, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.**

- Bị đơn: Anh **Ngô Chân H**, sinh năm 1994; Địa chỉ: **số A, Khóm F, Phường E, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.**

(Các đương sự có mặt)

PHẦN THỬ TỤC BẮT ĐẦU PHIÊN HỌP

- Thư ký Toà án báo cáo về sự có mặt, vắng mặt của những người tham gia phiên họp đã được Toà án thông báo.

- Thẩm phán chủ trì phiên họp kiểm tra lại sự có mặt và căn cước của những người tham gia phiên họp.

- Thẩm phán chủ trì phiên họp phổ biến cho các đương sự về quyền và nghĩa vụ của họ. Thẩm phán giải thích cho đương sự tham gia phiên họp được biết các đương sự có quyền yêu cầu trợ giúp pháp lý.

Chị **N** và anh **H** thống nhất trình bày: Không yêu cầu trợ giúp pháp lý do ông bà không thuộc trường hợp được trợ giúp pháp lý miễn phí và có thể tự bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của bản thân khi tham gia tố tụng tại tòa án.

Chị **N**, anh **H** yêu cầu Tòa án tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ ngay trong ngày hôm nay.

**KIỂM TRA VIỆC GIAO NỘP,
TIẾP CẬN, CÔNG KHAI CHỨNG CỨ**

1. Thẩm phán công bố tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Chị **N** đã nộp các tài liệu, chứng cứ sau:

- Căn cước công dân (photo đã đối chiếu bản chính);
- Giấy Khai sinh con (Bản sao);
- Giấy đăng ký kết hôn (Bản chính);

T1 khai

Anh **H** đã nộp các tài liệu, chứng cứ sau: Căn cước công dân (photo có công chứng); **T1** khai

Tòa án thu thập tài liệu, chứng cứ sau: Biên bản tiếp xúc con chưa thành niên.

2. Ý kiến của các đương sự và người đại diện hợp pháp của các đương sự.

Chị **N** và anh **H** thống nhất trình bày:

Về yêu cầu khởi kiện: Chị **N** và anh **H** thống nhất thuận tình ly hôn. Chị **N** và anh **H** thống nhất có 02 con chung là **Ngô Bảo T**, sinh ngày 17/4/2013 và **Ngô Gia H1**, sinh ngày 06/5/2018. Khi ly hôn anh chị thống nhất giao cháu 02 con chung là **Ngô Bảo T**, sinh ngày 17/4/2013 và **Ngô Gia H1**, sinh ngày 06/5/2018 cho anh **Ngô Chân H** nuôi dưỡng.

Chị **Nguyễn Thị N** không phải cấp dưỡng nuôi con do anh **Ngô Chân H** không yêu

cầu. Chị Nguyễn Thị N có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Tài sản chung và nợ chung không có.

Về việc giao gửi tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án: Chị N đã gửi và thông báo về việc khởi kiện cho anh H nên anh chị không có ý kiến.

Về các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ: Chị thống nhất với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, cũng như các chứng cứ, tài liệu Chị N, anh H đã nộp cho Tòa án. Anh chị không nộp bổ sung hay yêu cầu Tòa án thu thập thêm tài liệu, chứng cứ.

Anh chị không yêu cầu Tòa án triệu tập người làm chứng hoặc triệu tập thêm người tham gia tố tụng nào khác.

3. Các nội dung khác: Không có.

THẨM PHÁN XEM XÉT CÁC Ý KIẾN, GIẢI QUYẾT CÁC YÊU CẦU CỦA ĐƯƠNG SỰ VÀ QUYẾT ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Ý kiến của Thẩm phán chủ trì phiên họp: Xét thấy, đương sự giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và không có yêu cầu phản tố, đã thống nhất với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, không nộp bổ sung thêm chứng cứ và cũng không yêu cầu Tòa án thu thập thêm tài liệu, chứng cứ, triệu tập người làm chứng hoặc người tham gia tố tụng nào khác. Nên Tòa án sẽ căn cứ vào các tài liệu, có trong hồ sơ vụ án để giải quyết vụ án.

NHỮNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THEO YÊU CẦU CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM GIA PHIÊN HỌP

Các đương sự không có yêu cầu sửa đổi, bổ sung về nội dung của phiên họp. Việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận và công khai chứng cứ kết thúc vào hồi giờ phút, ngày tháng năm 2024.

CÁC ĐƯƠNG SỰ
THAM GIA PHIÊN HỌP

THƯ KÝ TÒA ÁN
GHI BIÊN BẢN PHIÊN HỌP

THẨM PHÁN
CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP

Trương Minh H3 Phạm Thị Ch

Cộng Hòa Xã Hội Chủ HưngViệt Nam
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

BẢN TỰ KHAI

Kính gửi: Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu.

Tôi tên: Nguyễn Thị N, sinh năm 1992; địa chỉ: A, Khóm F, Phường E, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu..

Là nguyên đơn trong vụ án hôn nhân gia đình Tòa án đã thụ lý.

Tôi trình bày nội dung như sau:

Về hôn nhân: Tôi và anh **H** tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2013, có đăng ký kết hôn vào ngày 14/10/2013 tại **U**. Việc kết hôn là do hai người tự nguyện không bị ai ép buộc. Trong quá trình chung sống vợ chồng lúc đầu rất hạnh phúc nhưng về sau, do bất đồng quan điểm sống, không quan tâm nhau nên mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Hai vợ chồng đã ly thân hơn 6 tháng nay. Nay tôi cảm thấy cuộc sống vợ chồng với anh **H** không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài nên tôi yêu cầu được ly hôn với anh **Ngô Chấn H**.

- Về con chung: Vợ chồng chúng tôi có 02 con chung là 02 con chung là **Ngô Bảo T**, sinh ngày 17/4/2013 và **Ngô Gia H1**, sinh ngày 06/5/2018. Khi ly hôn tôi đồng ý giao cháu **Ngô Bảo T**, sinh ngày 17/4/2013 và **Ngô Gia H1**, sinh ngày 06/5/2018 cho anh **Ngô Chấn H** nuôi dưỡng. Cháu hiện đang ở cùng anh **H**.

- Về tài sản chung: không có tài sản, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: không có nợ nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết .

Tp ., ngày tháng năm 2024

Người viết

Cộng Hòa Xã Hội C Việt Nam

Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

BẢN TỰ KHAI

Kính gửi: **Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu.**

Tôi tên: **Ngô Chấn H**, sinh năm 1994; Địa chỉ: **A, Khóm F, Phường E, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu..**

Là bị đơn trong vụ án hôn nhân gia đình Tòa án đã thụ lý.

Tôi trình bày nội dung như sau:

Về hôn nhân: Tôi và chị **N** tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2013, có đăng

ký kết hôn vào ngày 14/10/2013 tại **U**. Việc kết hôn là do hai người tự nguyện không bị ai ép buộc. Trong quá trình chung sống vợ chồng lúc đầu rất hạnh phúc nhưng về sau, do bất đồng quan điểm sống, không quan tâm nhau nên mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Hai vợ chồng đã ly thân hơn 6 tháng nay. Nay tôi cảm thấy cuộc sống vợ chồng với anh **H** không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài nên nay chị **N** yêu cầu được ly hôn thì tôi đồng ý.

- Về con chung: Vợ chồng chúng tôi có 02 con chung là **Ngô Bảo T**, sinh ngày 17/4/2013 và **Ngô Gia H1**, sinh ngày 06/5/2018. Khi ly hôn tôi đồng ý nuôi cả 02 cháu **Ngô Bảo T**, sinh ngày 17/4/2013 và **Ngô Gia H1**, sinh ngày 06/5/2018. Tôi không yêu cầu chị **N** cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: không có tài sản, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: không có nợ nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết .

Tp., ngày tháng năm 2024

Người viết

Cộng Hòa Xã Hội C Việt Nam

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**ĐƠN YÊU CẦU TÒA ÁN MỞ PHIÊN HỌP
CÔNG KHAI CHỨNG CỨ VÀ HÒA GIẢI NGAY**

Kính gửi: Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu.

Chúng tôi tên:

1. **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1992; địa chỉ: **A, Khóm F, Phường E, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.**

2. **Ngô Chấn H**, sinh năm 1994; Địa chỉ: **số A, Khóm F, Phường E, thành phố B,**

tỉnh Bạc Liêu.

Là nguyên đơn và bị đơn.

Trong vụ án hôn nhân gia đình Tòa án đã thụ lý.

Chúng tôi làm đơn này yêu cầu Tòa án tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải ngay trong ngày hôm nay ngày 09/7/2024.

Lý do: Chúng tôi đều bận công việc làm ăn nên không có thời gian tham gia phiên họp, phiên hòa giải nhiều lần.

Đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu xem xét chấp thuận đơn yêu cầu của chúng tôi, chúng tôi chân thành biết ơn!

Tp., ngày tháng năm 2024

Người viết đơn

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẠC LIÊU
TỈNH BẠC LIÊU**
Số: /TB-TLVA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp. Bạc Liêu, ngày 09 tháng 7 năm 2024

THÔNG BÁO
VỀ VIỆC THỤ LÝ VỤ ÁN

Kính gửi: - Viện kiểm sát Ngân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ngân, sinh năm 1992; địa chỉ: A, Khóm F, Phường E, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị đơn: Anh Ngô Chấn H, sinh năm 1994; Địa chỉ: số A, Khóm F, Phường E, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

Ngày 09 tháng 7 năm 2024 Toà án Ngân dân thành phố B đã thụ lý vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm số: /2024/TLST-HNGĐ về việc “tranh chấp ly hôn, nuôi con”.

Theo đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1992; địa chỉ: A, Khóm F, Phường E, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

Những vấn đề cụ thể người khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết bao gồm:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị N xin ly hôn với anh Ngô Chấn H.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Ngô Chấn H có 02 con chung là Ngô Bảo T, sinh ngày 17/4/2013 và Ngô Gia H1, sinh ngày 06/5/2018, con chung đang sống cùng anh H.

Khi ly hôn chị N đồng ý giao cháu Ngô Bảo T, sinh ngày 17/4/2013 và cháu Ngô Gia H1, sinh ngày 06/5/2018 cho anh H nuôi dưỡng, chăm sóc và không cấp dưỡng.

- Về tài sản chung và về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Vụ án được thụ lý theo thủ tục thông thường.

Kèm theo đơn khởi kiện, người khởi kiện đã nộp các tài liệu, chứng cứ sau đây:

- Chứng minh nhân dân của chị N và anh H (photo công chứng);

- Giấy khai sinh con (photo); giấy chứng nhận kết hôn (Bản chính);

Căn cứ vào Điều 196 và Điều 199 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân

thành phố Bạc Liêu thông báo cho chị N, anh H và Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu được biết.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Thông báo này, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phải nộp cho Tòa án văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ kèm theo, yêu cầu phản tố, yêu cầu độc lập (nếu có). Trường hợp cần gia hạn, thì phải có đơn xin gia hạn gửi cho Tòa án nêu rõ lý do để Tòa án xem xét. Hết thời hạn này mà người được thông báo không nộp cho Tòa án văn bản về ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện thì Tòa án căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ để giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND Tp.BL;
- Như kính gửi;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Chi

**TÒA ÁN NGÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẠC LIÊU
TỈNH BẠC LIÊU**
Số: -01/TB-TA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ HÙNG VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp. Bạc Liêu, ngày 26 tháng 6 năm 2024

THÔNG BÁO
VỀ PHIÊN HỌP KIỂM TRA VIỆC GIAO NỘP,
TIẾP CẬN, CÔNG KHAI CHỨNG CỨ VÀ HÒA GIẢI

Kính gửi:

- Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1997; địa chỉ: C, Khóm F, Phường B, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, số điện thoại 0943.689.494 là nguyên đơn.

- Anh Ngô Chấn H, sinh năm 1991; Địa chỉ: Số C, Khóm F, Phường E thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, là bị đơn.

Căn cứ vào các điều 205, 206, 207, 208 và 209 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án hôn N và gia đình thụ lý số /2024/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2024.

Xét thấy vụ án không thuộc trường hợp không được hoà giải hoặc không tiến hành hoà giải được.

Vì các lẽ trên:

1. Thông báo cho các đương sự có tên nêu trên được biết:

Đúng **08 giờ 00 phút**, ngày tháng năm **2024** (dương lịch).

Có mặt tại phòng số **02**, trụ sở Tòa án Ngân dân thành phố B.

Địa chỉ: Số H, đường B, phường C, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

Để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải. (Khi đến Tòa án cần xuất trình thông báo này, giấy tờ tùy thân và các giấy tờ khác có liên quan đến việc giải quyết vụ án).

2. Nội dung phiên họp:

a. Kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ.

b. Nội dung các vấn đề cần hòa giải:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị N xin ly hôn với anh Nguyễn Trọng H5.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Trọng H5 có 04 con chung là Nguyễn Diệp A, sinh ngày 19/11/2015, Nguyễn Hữu T2, sinh ngày 13/7/2016, Nguyễn Bảo K, sinh ngày 04/3/2021 và Nguyễn Phúc K1, sinh ngày 04/3/2021.

Khi ly hôn chị N đồng ý giao cháu Nguyễn Hữu T2, sinh ngày 13/7/2016 cho anh H5 nuôi dưỡng; chị N yêu cầu nuôi cháu Nguyễn Diệp A, sinh ngày 19/11/2015; Nguyễn Bảo K, sinh ngày 04/3/2021 và Nguyễn Phúc K1, sinh ngày 04/3/2021. Chị N yêu cầu anh H5 cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Bảo K và Nguyễn Phúc K1 mỗi tháng 2.000.000 đồng.

- Về tài sản chung và về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Về án phí

3. Nếu người được thông báo không có mặt đúng thời gian, địa điểm ghi trong thông báo này để tham gia phiên họp, Tòa án sẽ tiếp tục giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TÒA ÁN NGÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẠC LIÊU
TỈNH BẠC LIÊU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ HÙNG VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN BÀN GIAO

TÒA ÁN NGÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU

Hôm nay, ngày tháng năm 202

Tại: Tòa án N dân thành phố B, Tỉnh Bạc Liêu

Tôi là: – chức
danh.....

Đã giao:

Thông báo Thụ lý vụ án số /202 /TLST-HNGĐ ngày tháng năm 202

Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà
giải số /HG-TB ngày tháng năm 202

Cho người nhận:

Biên bản kết thúc cùng ngày. Có đọc lại cho các bên cùng nghe và công nhận là
đúng.

Người giao Người nhận
(ký tên, ghi rõ họ và tên)

(ký tên, ghi rõ họ và tên)

TÒA ÁN NGÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẠC LIÊU
TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ HÙNG VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN BÀN GIAO

TÒA ÁN NGÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU

Hôm nay, ngày tháng năm 202

Tại: Tòa án N dân thành phố B, Tỉnh Bạc Liêu

Tôi là: – chức
đanh.....

Đã giao:

- Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành

Cho người nhận:

Biên bản kết thúc cùng ngày. Có đọc lại cho các bên cùng nghe và công nhận là đúng.

Người giao Người nhận
(ký tên, ghi rõ họ và tên)

(ký tên, ghi rõ họ và tên)

**TÒA ÁN NGÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẠC LIÊU
TỈNH BẠC LIÊU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ HÙNG VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN BÀN GIAO

TÒA ÁN NGÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU

Hôm nay, ngày tháng năm 202

Tại: Tòa án N dân thành phố B, Tỉnh Bạc Liêu

Tôi là: – chức

đanh.....

Đã giao:

- Quyết định Công nhận thuận tình ly hôn số /202 /QĐST-HNGĐ
Ngày tháng năm 202

Cho người nhận:

Biên bản kết thúc cùng ngày. Có đọc lại cho các bên cùng nghe và công nhận là đúng.

Người giao Người nhận
(ký tên, ghi rõ họ và tên)

(ký tên, ghi rõ họ và tên)

**TÒA ÁN NGÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẠC
LIÊU
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ HÙNG VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Hòa**

BIÊN BẢN TIẾP XÚC CON CHƯA THÀNH NIÊN

Vào hồi giờ phút, ngày tháng 7 năm 2024.

Tại trụ sở Tòa án N dân thành phố B.

Tôi là: **Phạm Thị C** - Thẩm phán

Lấy lời ý kiến của: **Cháu Nguyễn Hữu T2**, sinh ngày 13/7/2016

Địa chỉ: **3, Khóm F, Phường B, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.**

Là con chung của chị **Nguyễn Thị N** và anh **Ngô Chấn H**

NỘI DUNG

Hỏi: Cha mẹ con tên gì?

Đáp: Mẹ con tên **Nguyễn Thị N** và cha con tên **Nguyễn Trọng H5**.

Hỏi: Năm nay con bao nhiêu tuổi?

Đáp: Năm nay con 08 tuổi.

Hỏi: Con sinh ngày tháng năm nào?

Đáp: Con sinh ngày 13/7/2016.

Hỏi: Hiện nay con có đi học không? Học lớp mấy?

Đáp: Có. Hiện con đã học xong lớp 2, sang năm con học lớp 3. Con ở nhà với cha cùng ông bà nội.

Hỏi: Nếu cha mẹ con ly hôn, không còn sống cùng nhau nữa thì con muốn được sống cùng với ai?

Đáp: Con muốn được sống cùng cha của con. Hiện tại con cũng đang ở cùng với cha và cha chăm sóc con tốt. Con không gặp mẹ đã lâu, con không nhớ mặt mẹ.

Hỏi: Con có muốn trình bày gì thêm không?

Đáp: Không.

Biên bản kết thúc lúc giờ phút, cùng ngày.

Con chung

Thẩm phán

Phạm Thị Chi